

Số: TVHN-253/DBQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

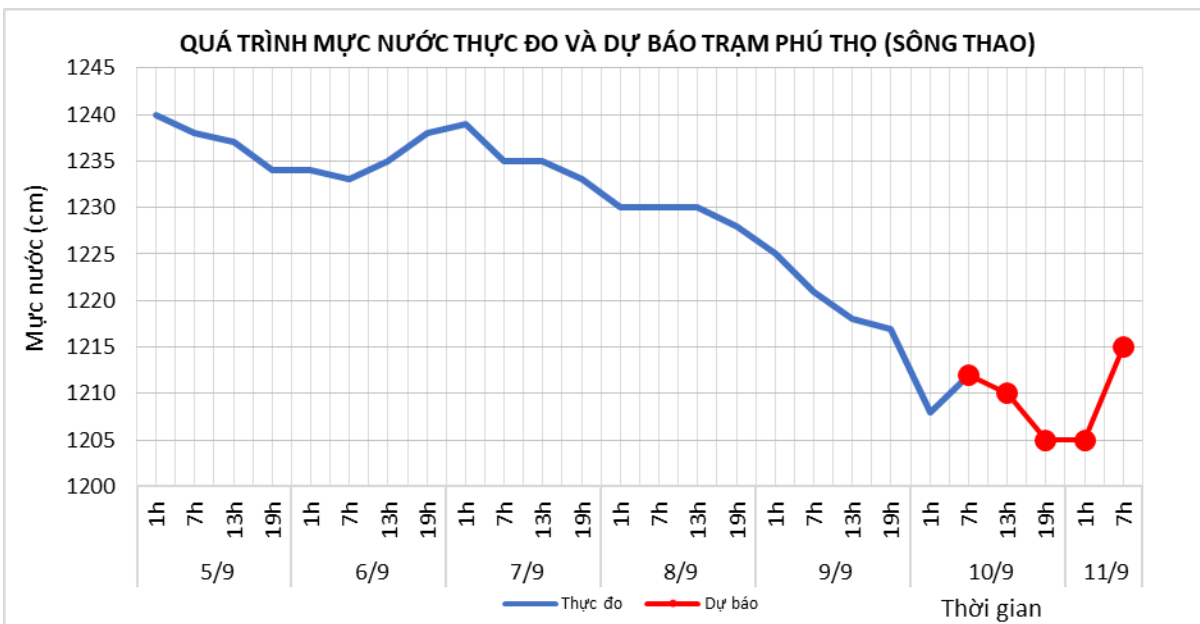
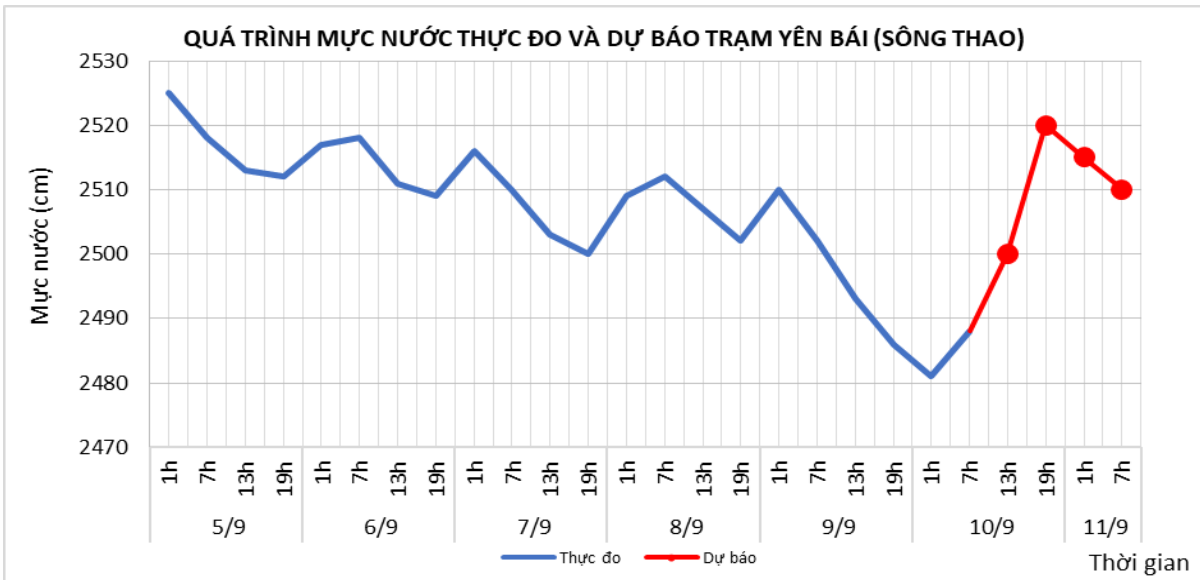
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



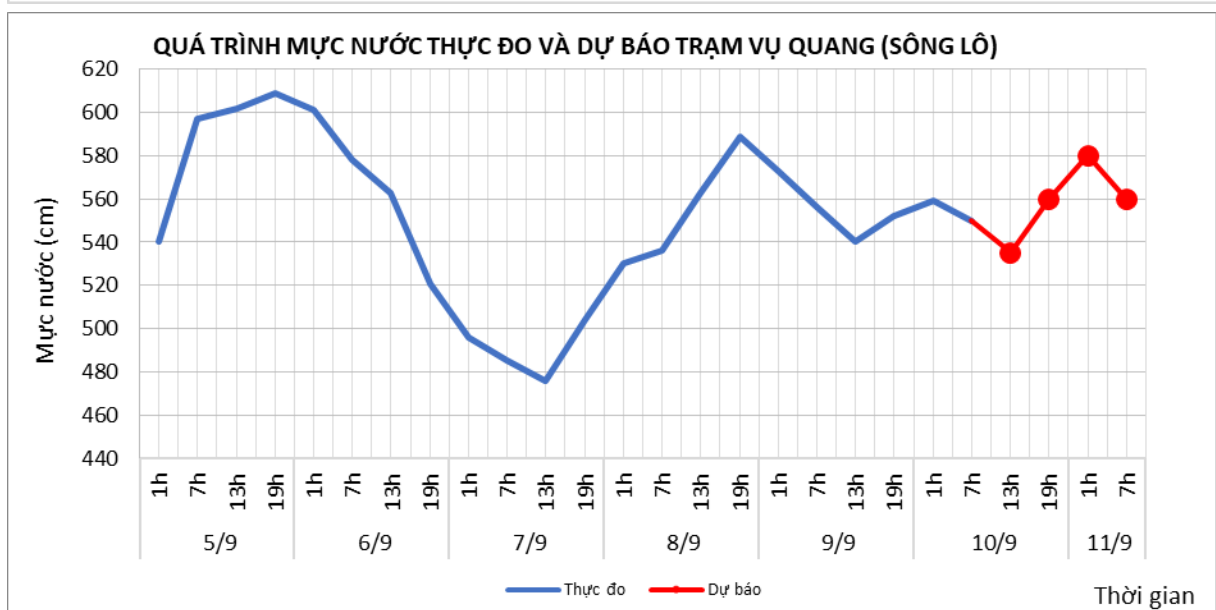
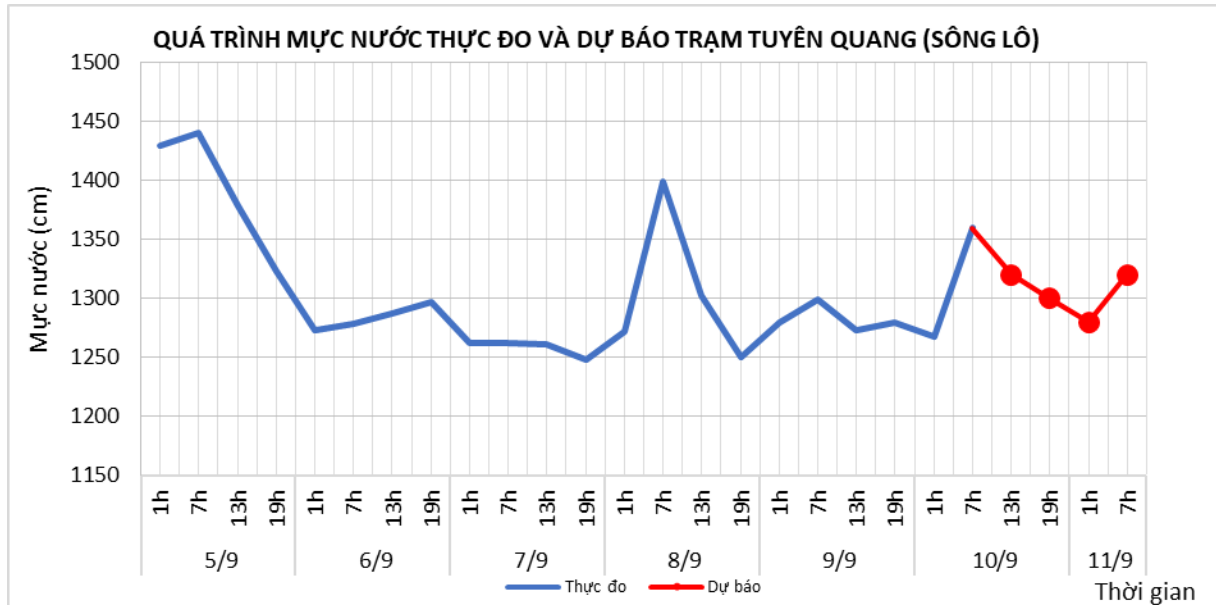
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



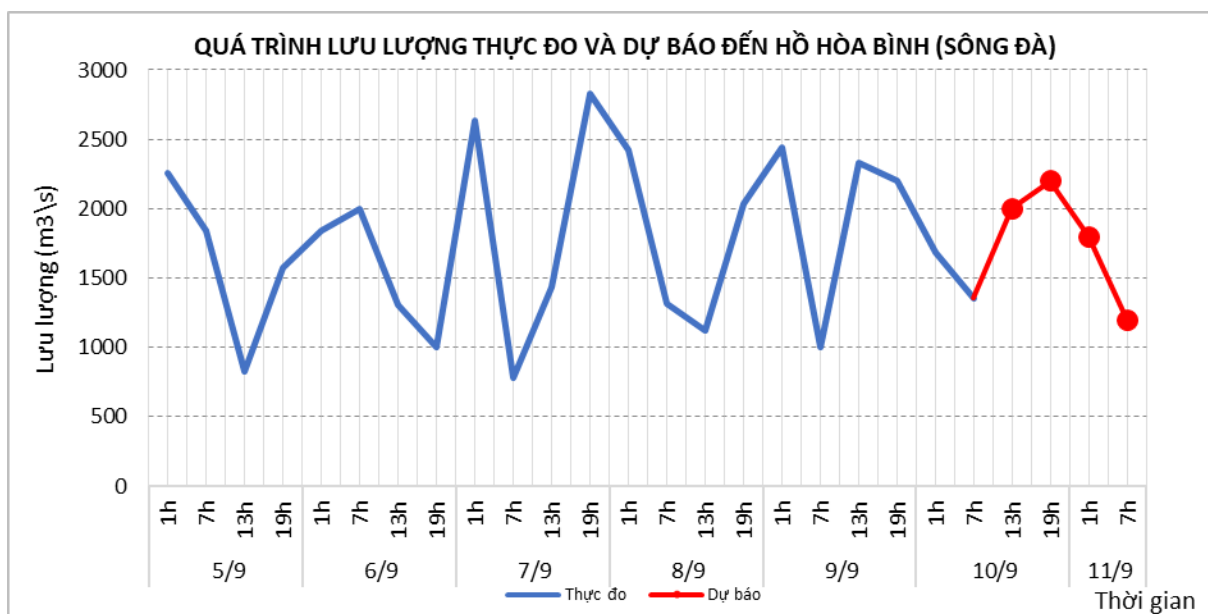
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.



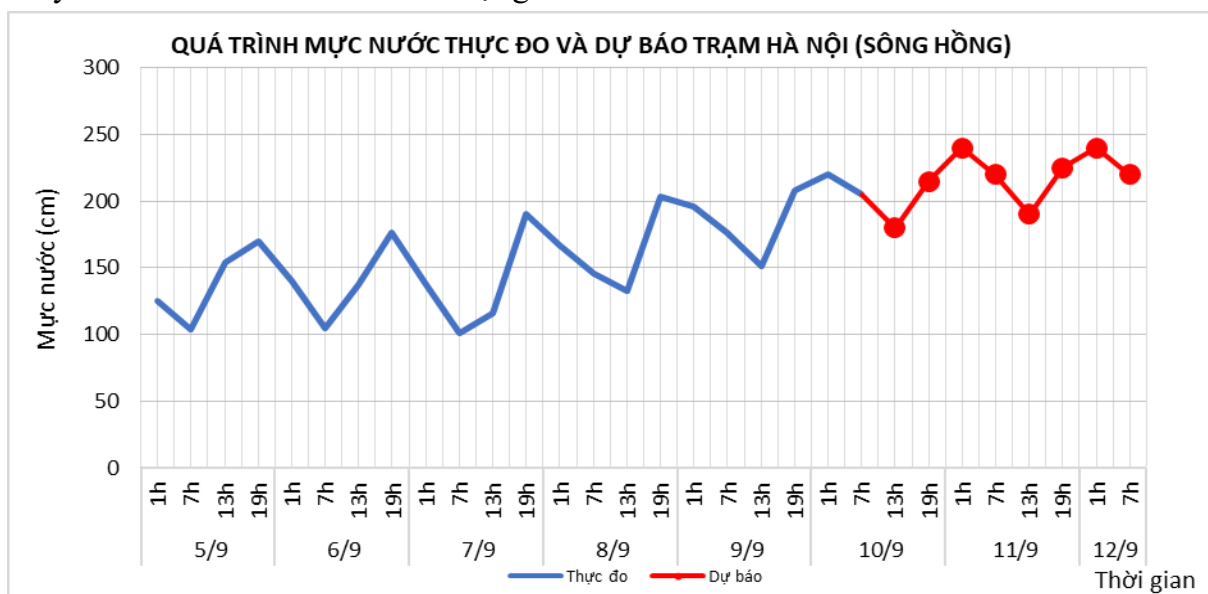
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo thủy triều, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 10/09 là 2,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo chế độ thủy triều và điều tiết hồ chứa thượng lưu.



2. Lưu vực sông Thái Bình

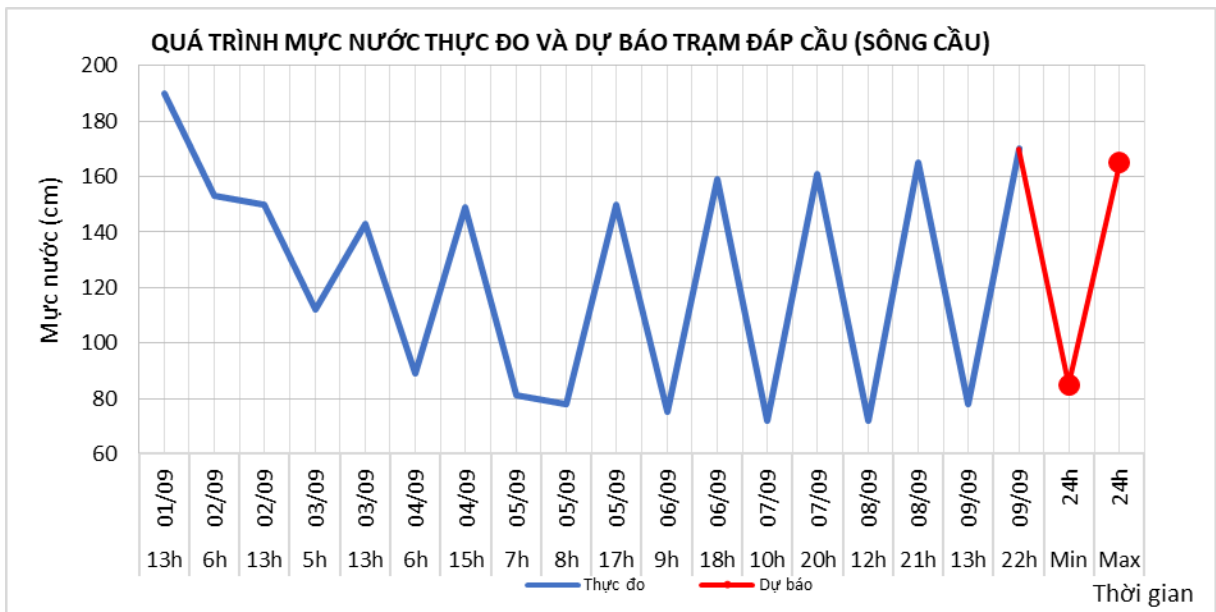
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



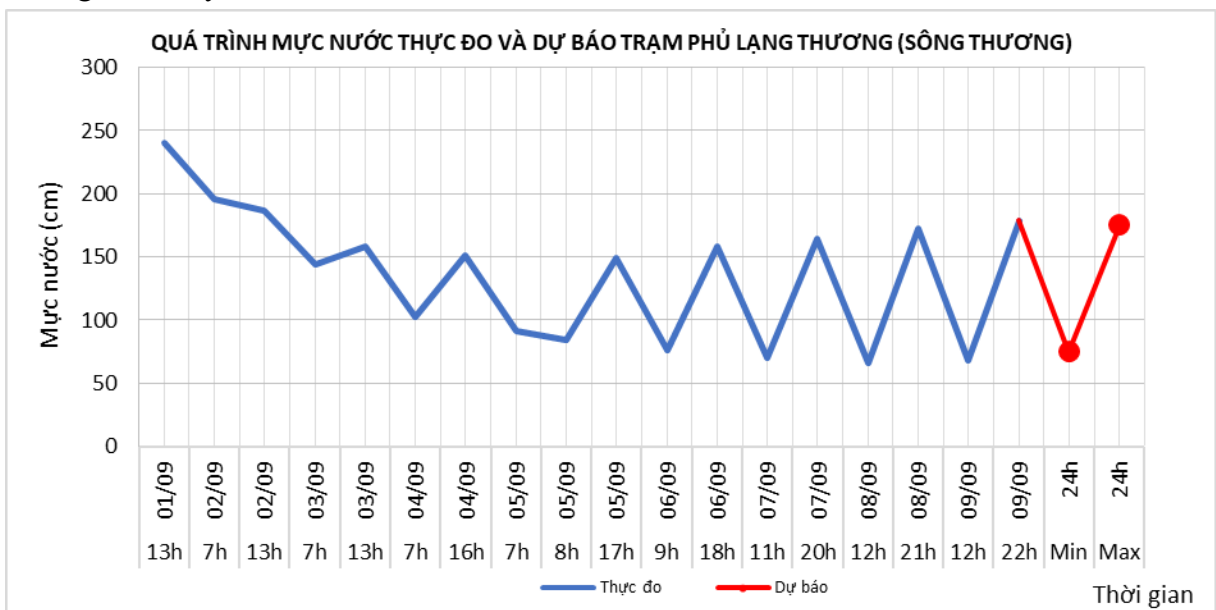
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



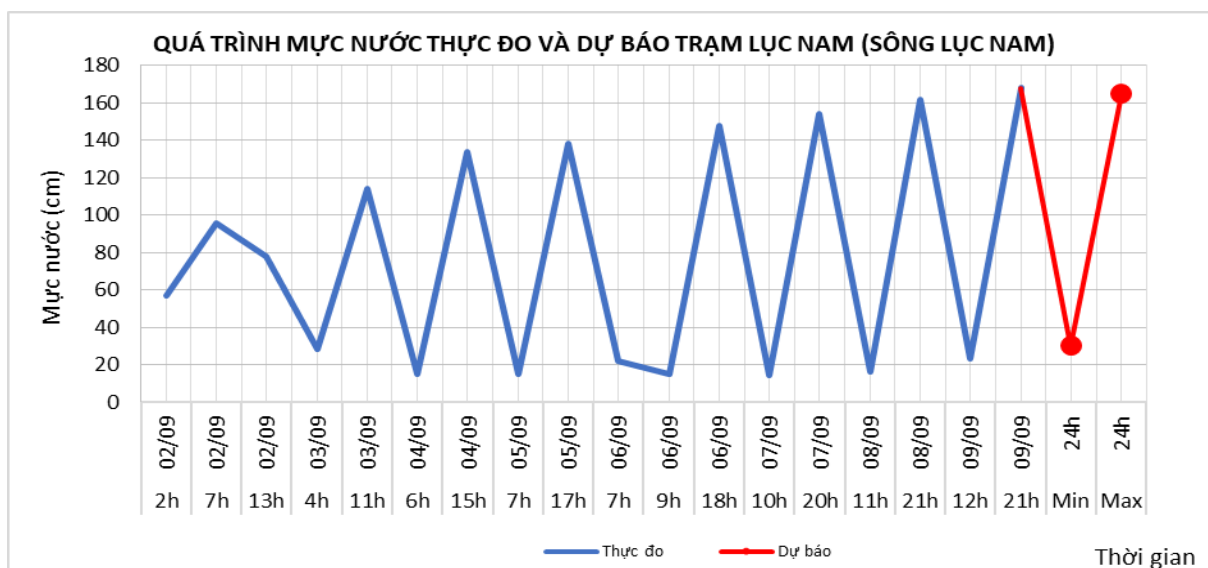
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam dao động chịu ảnh hưởng thủy triều.



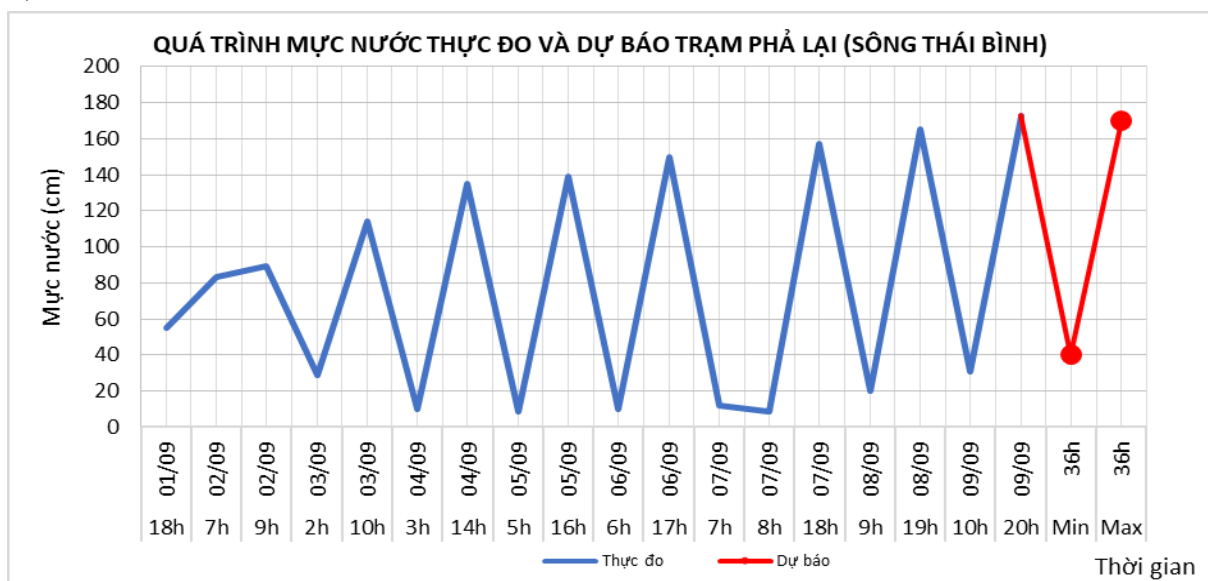
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động chịu ảnh hưởng thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,70m; thấp nhất là 0,40m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

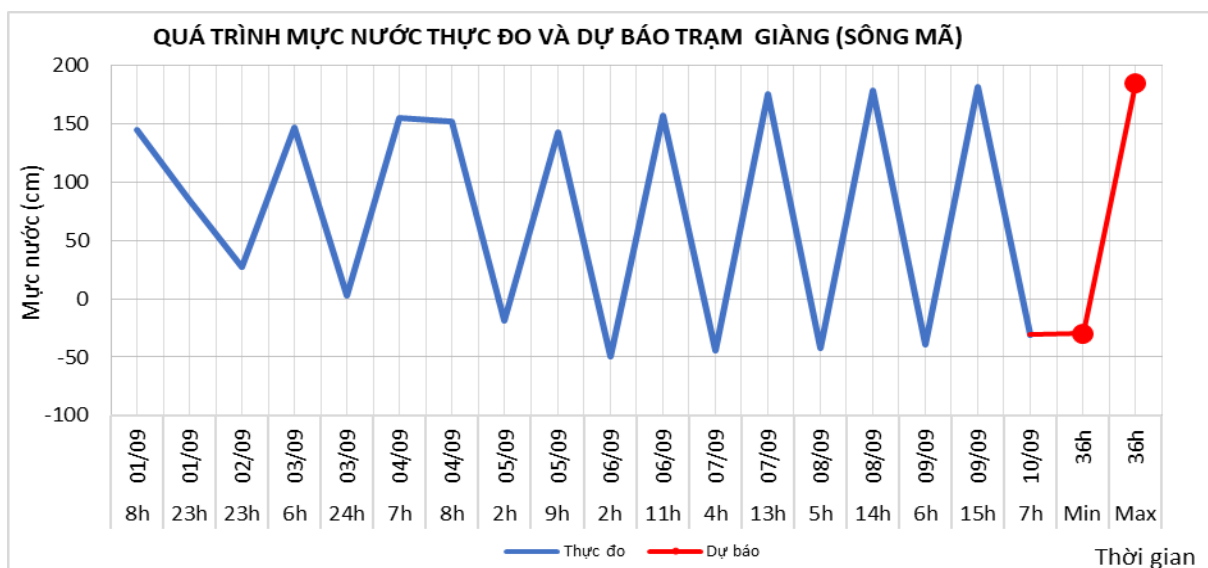
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



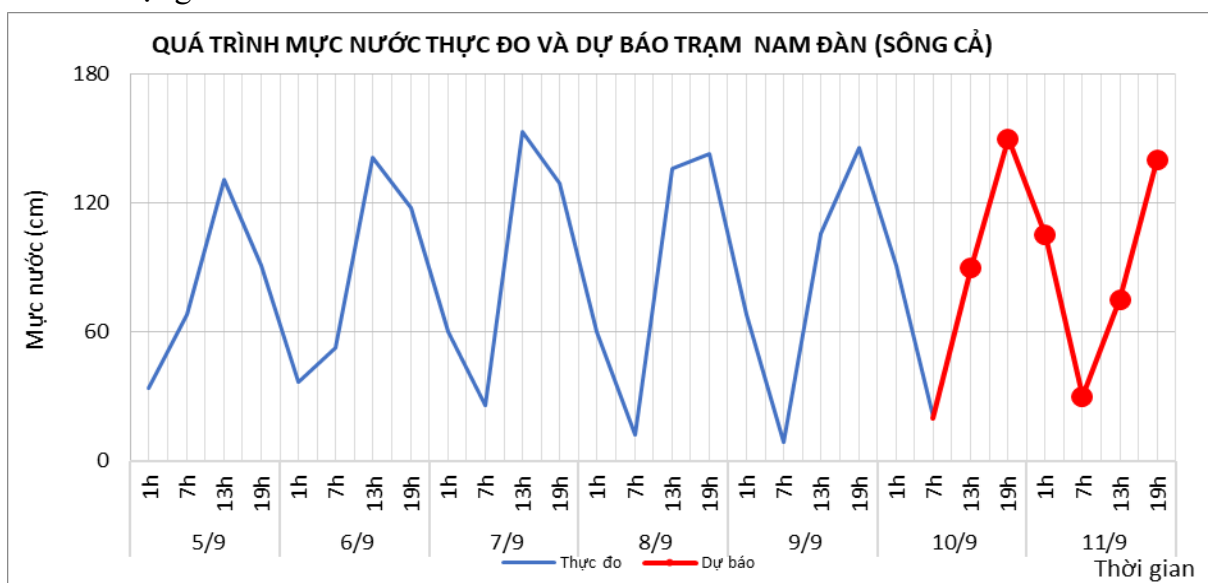
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu đang dao động, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



3.3. Sông La

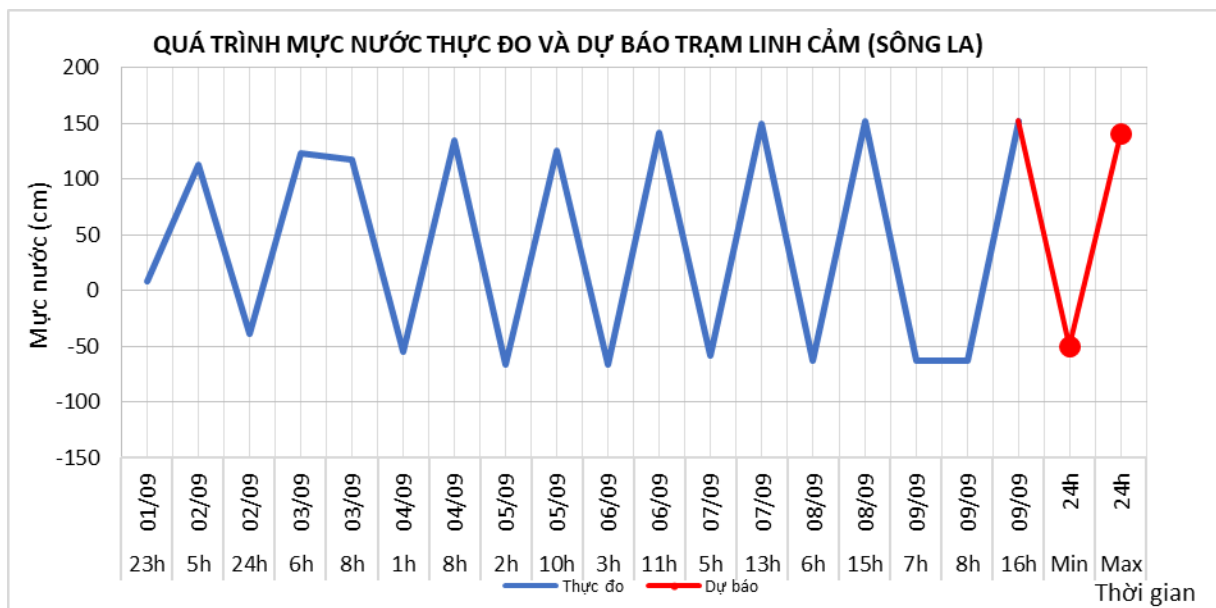
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng lên, hạ lưu sông La dao động theo triều.

Cảnh báo: Từ ngày 10-12/9, trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố, hạ lưu sông La có khả năng xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng ở mức BD1-BD2, hạ lưu sông La còn ở dưới BD1.



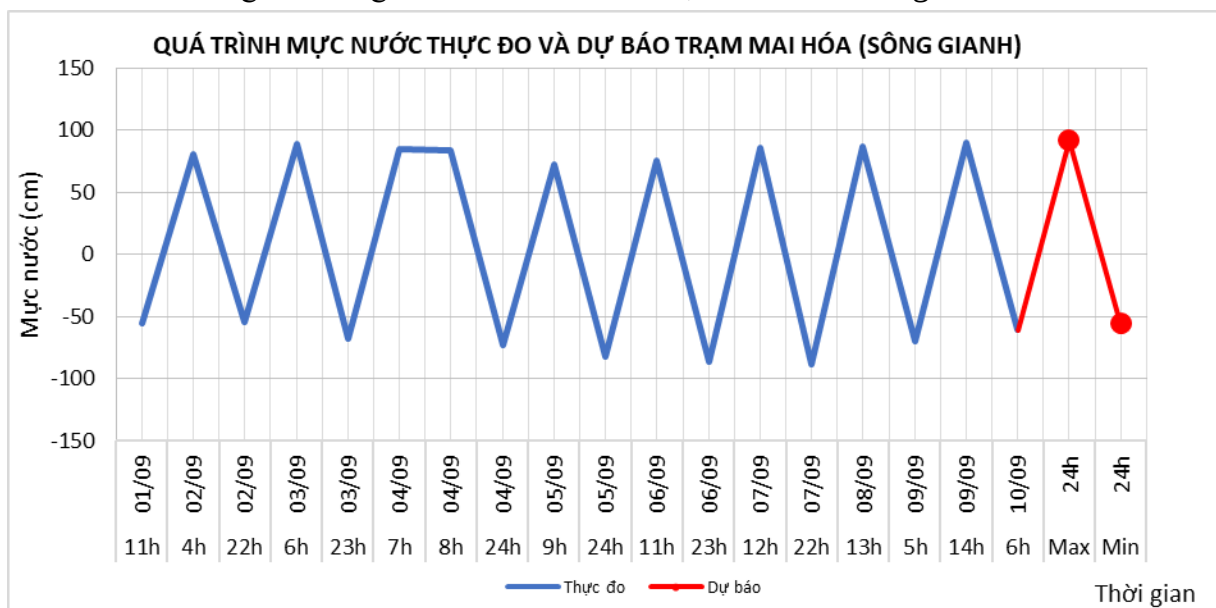
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



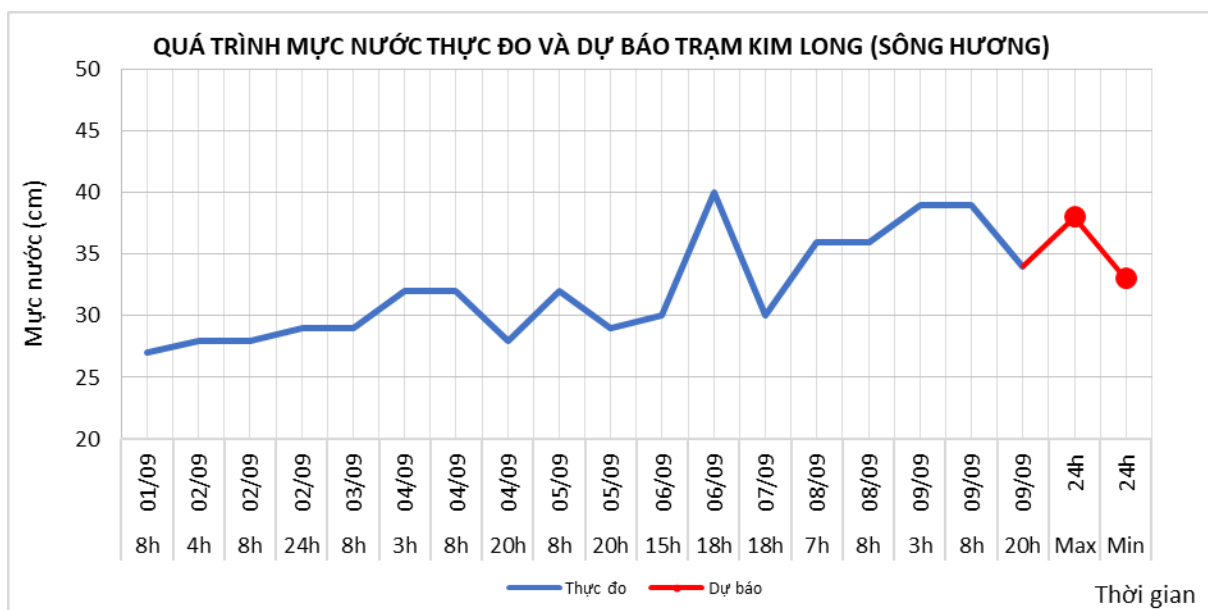
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

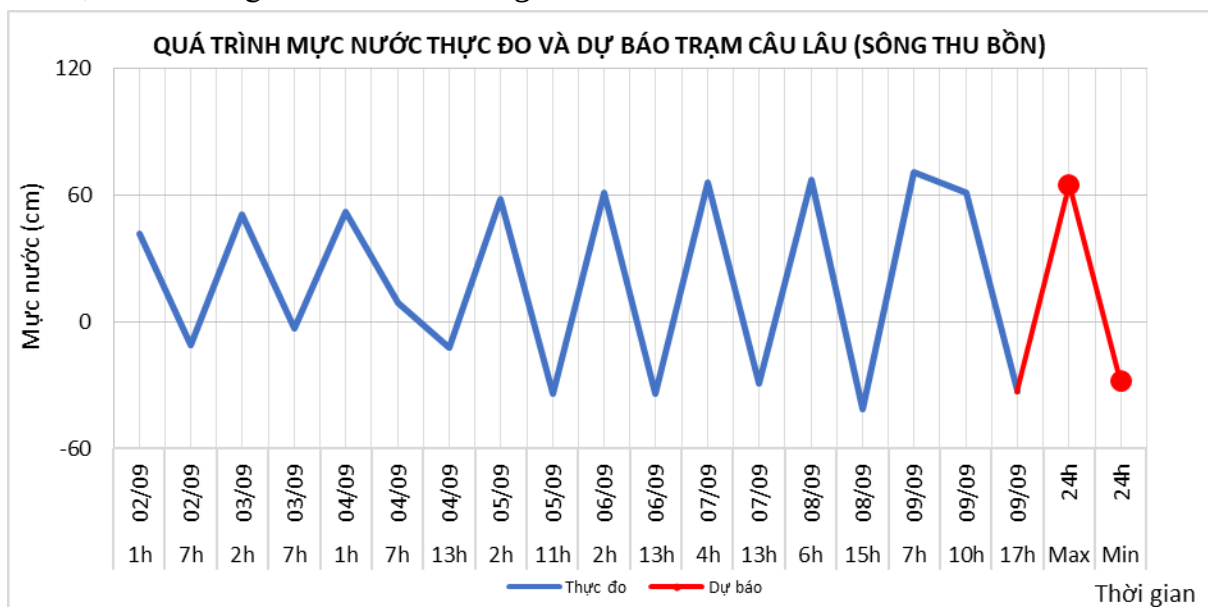
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



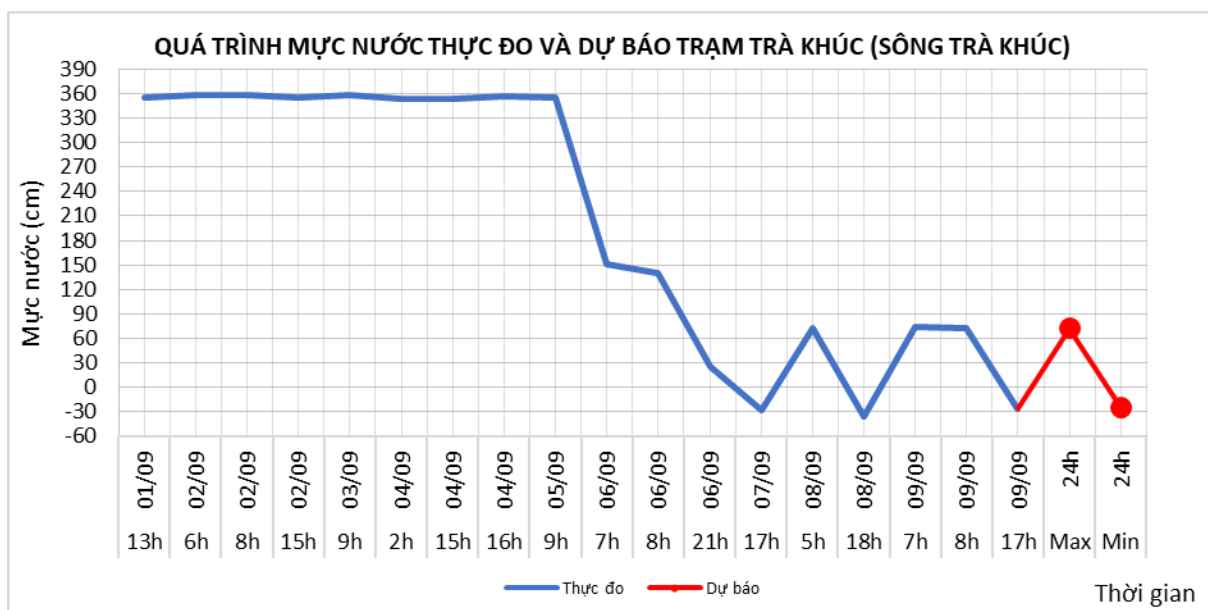
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc có dao động



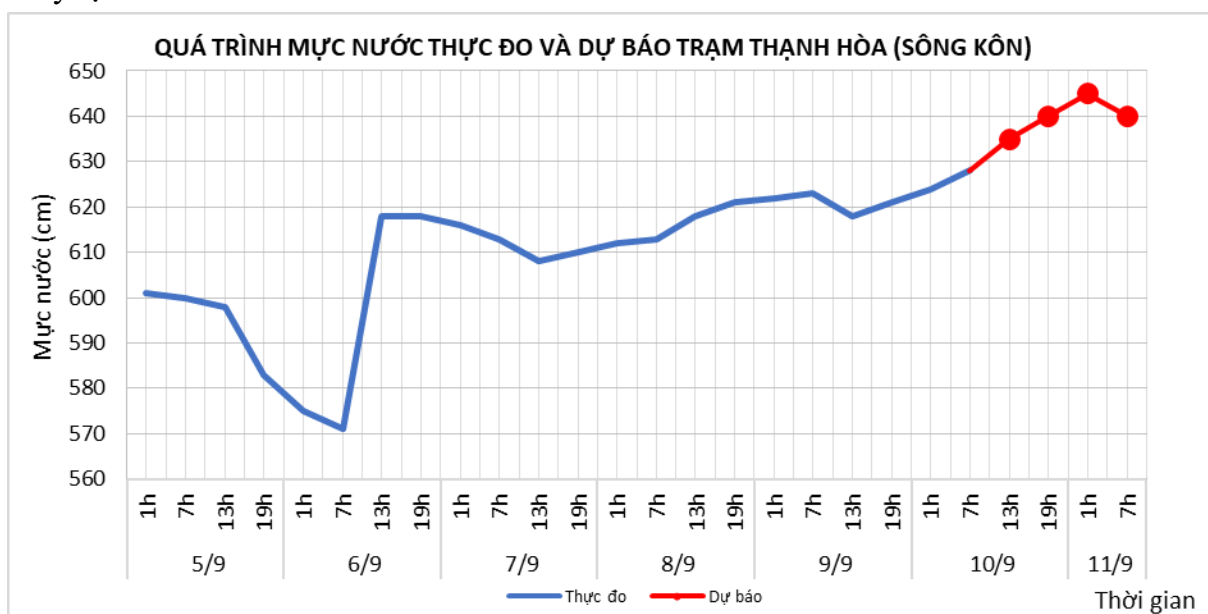
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



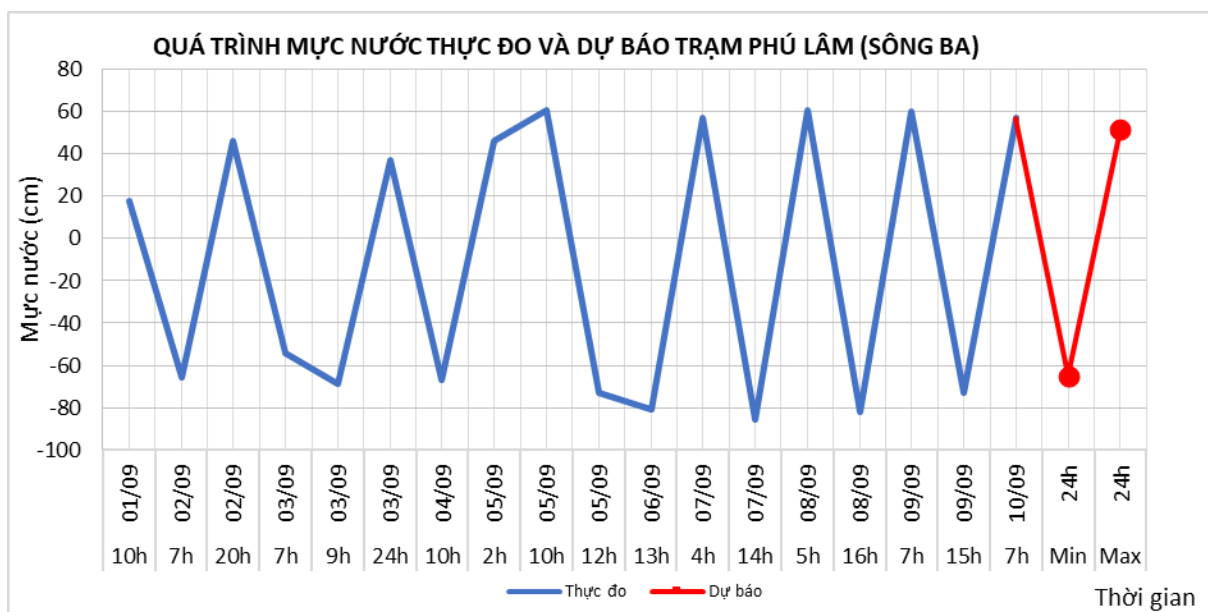
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

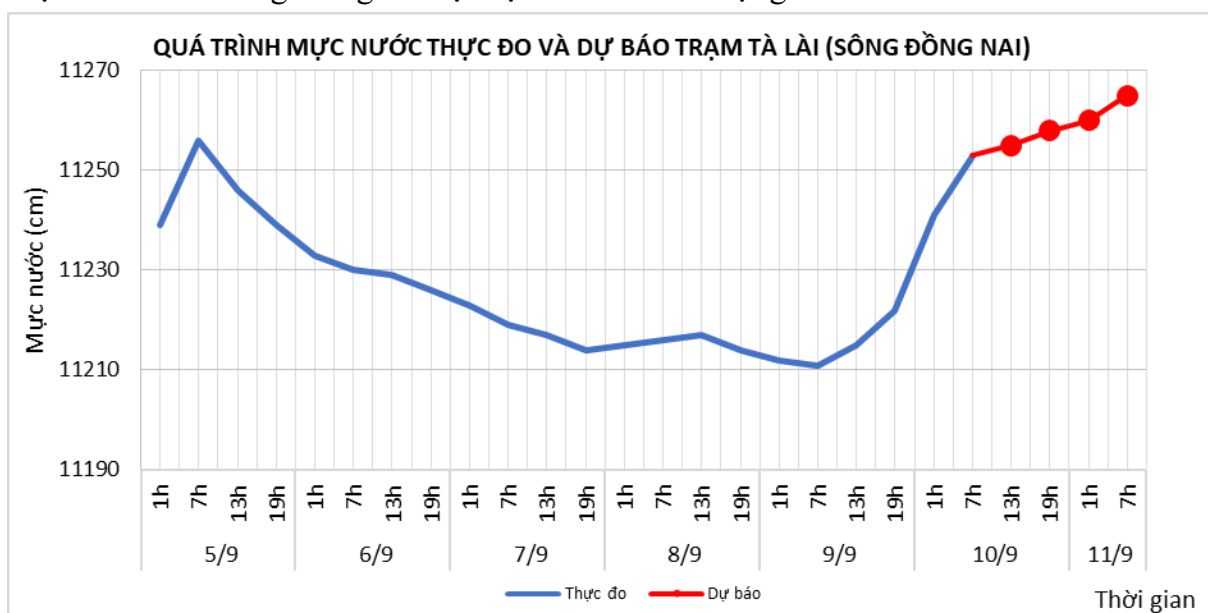
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai đang lên. Lúc 07h/10/9, mức nước tại trạm Tà Lài là 112,53m, trên BĐ2 0,03m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động ở trên mức BĐ2.



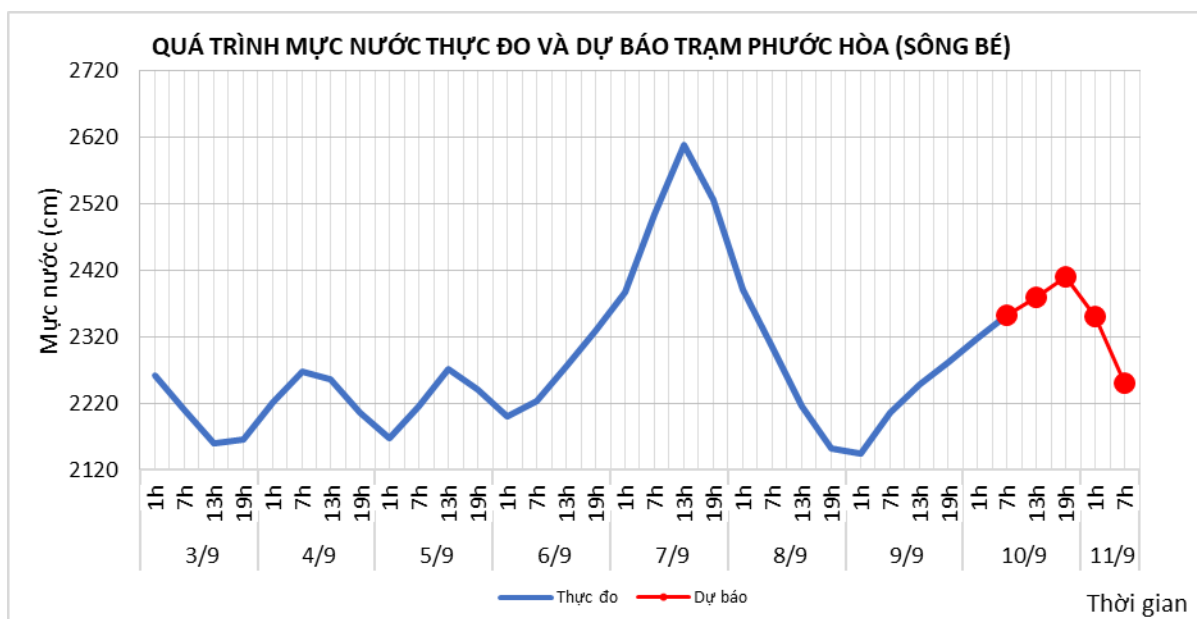
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu



6. Lưu vực sông Mê Công

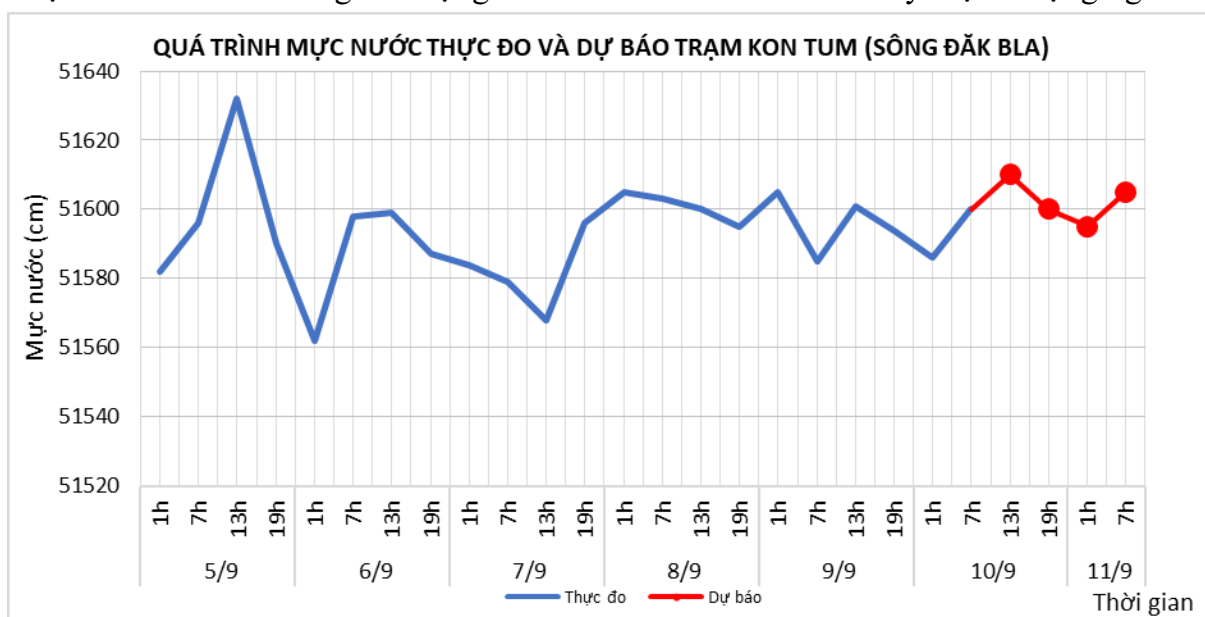
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.



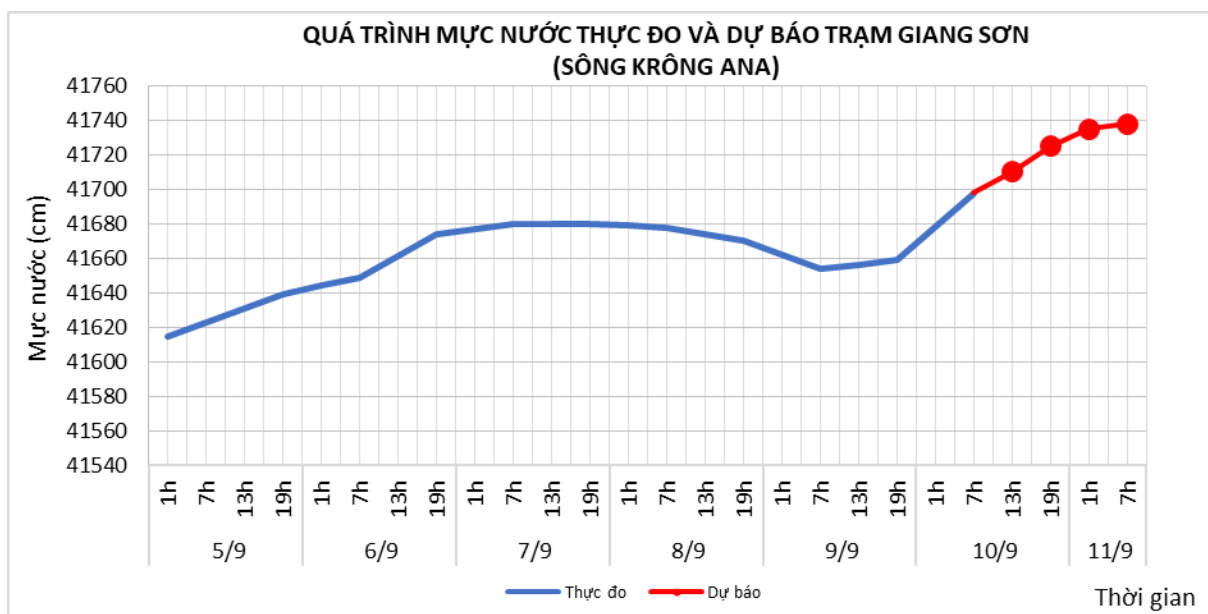
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.



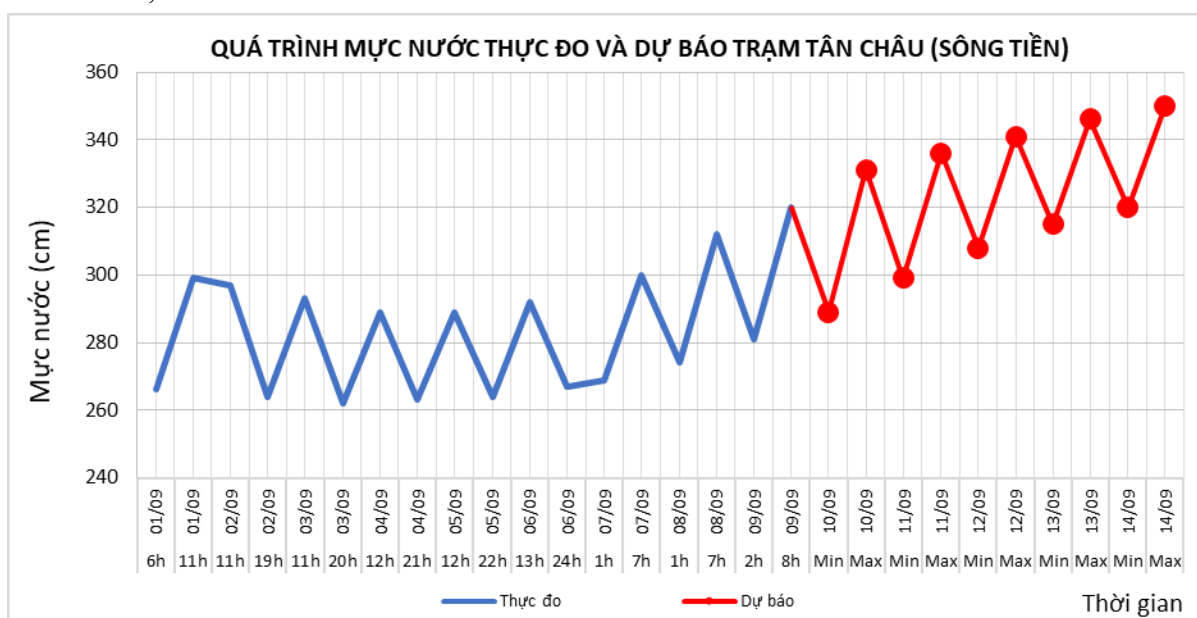
6.3. Sông Cửu Long

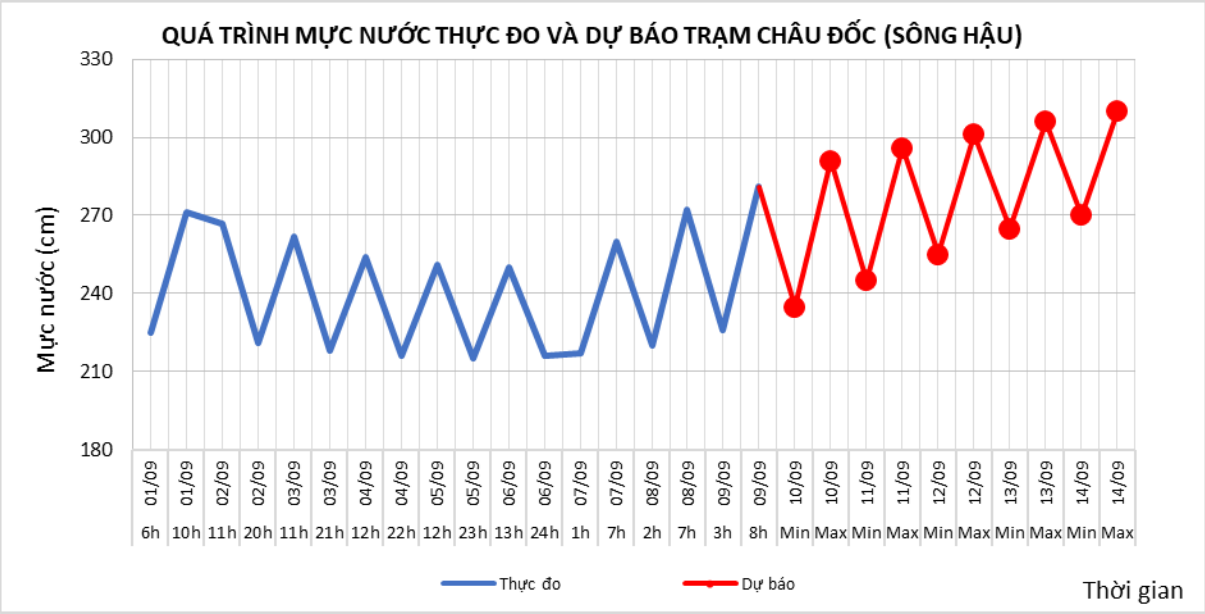
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 09/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,2m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,81m..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 14/9, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,5m ở mức BĐ1; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,1m trên BĐ1 0,1m; các trạm hạ lưu sông lên mức BĐ2-BĐ3, có nơi trên BĐ3.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-09/09	19h-09/09	1h-10/09	7h-10/09	13h-10/09		19h-10/09		1h-11/09		7h-11/09		13h-11/09		19h-11/09		1h-12/09		7h-12/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2334	2203	1684	1357	2000	↑	2200	↑	1800	↓	1200	↓								
Thao	Yên Bái	2493	2486	2481	2488	2500	↑	2520	↑	2515	↓	2510	↓								
Thao	Phú Thọ	1218	1217	1208	1212	1210	↓	1205	↓	1205	→	1215	↑								
Lô	Tuyên Quang	1273	1280	1268	1360	1320	↓	1300	↓	1280	↓	1320	↑								
Lô	Vũ Quang	540	552	559	550	535	↓	560	↑	580	↑	560	↓								
Hồng	Hà Nội	151	208	220	205	180	↓	215	↑	240	↑	220	↓	190	↓	225	↑	240	↑	220	↓
Cả	Nam Đàn	106	146	91	20	90	↑	150	↑	105	↓	30	↓	75	↑	140	↑				
Kôn	Thanh Hòa	618	621	624	628	635	↑	640	↑	645	↑	640	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11215	11222	11241	11253	11255	↑	11258	↑	11260	↑	11265	↑								
Bé	Phước Hòa	2248	2281	2317	2353	2380	↑	2410	↑	2350	↓	2250	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51601	51594	51586	51600	51610	↑	51600	↓	51595	↓	51605	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41651	41659	41683	41698	41710	↑	41725	↑	41735	↑	41738	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	170	↑	78	↑	165	↓	85	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	179	↑	68	↑	175	↓	75	↑
Lục Nam	Lục Nam	168	↑	23	↑	165	↓	30	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	173	↑	31	↑	170	↓	40	↑
Mã	Giàng (**)	182	↑	-39	↑	185	↑	-30	↑
La	Lĩnh Cảm	152	→	-63	→	140	↓	-50	↑
Gianh	Mai Hóa	90	↑	-61	↑	92	↑	-56	↑
Hương	Kim Long	39	→	34	↓	38	↓	33	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	61	↓	-33	↑	65	↑	-28	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	72	↓	-26	↑	72	→	-25	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	57	↓	-73	↑	52	↓	-65	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				09/09		10/09		11/09		12/09		13/09				14/09		09/09		10/09		11/09		12/09	
Sông Tiền	Tân Châu	320	📈	331	📈	336	📈	341	📈	346	📈	350	📈	281	📈	289	📈	299	📈	308	📈	315	📈	320	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	281	📈	291	📈	296	📈	301	📈	306	📈	310	📈	226	📈	235	📈	245	📈	255	📈	265	📈	270	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 11/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng